

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 239/2023/DS-PT

Ngày: 13-7-2023

V/v “Tranh chấp đòi tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thu

Các Thẩm phán:

Ông Trần Văn Quán

Bà Phùng Thị Cẩm Hồng

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Thị Cẩm Chi - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07 và 13 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 120/2023/TLPT-DS ngày 17 tháng 5 năm 2023 về “Tranh chấp đòi tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 07/2023/DS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 149/2023/QĐ-PT ngày 01 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An

Địa chỉ: Khu phố Y, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Tùng C – Chức vụ: Chủ tịch UBND huyện T.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Thành A – Chức vụ: Phó giám đốc Ban quản lý dự án – Đầu tư xây dựng huyện T (Văn bản ủy quyền ngày 24-10-2022).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Khắc L, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Hoàng L1, sinh năm 1978 (Văn bản ủy quyền ngày 03/01/2023).

Địa chỉ: 245/10 KV B, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Võ Thị Ái L2, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

2. Ban Quản lý dự án – Đầu tư xây dựng huyện T

Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Nhật T – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Thành A – Chức vụ: Phó giám đốc Ban quản lý dự án – Đầu tư xây dựng huyện T (Văn bản ủy quyền ngày 01/02/2023).

- *Người kháng cáo:* Ông Nguyễn Khắc L - Bị đơn.

(Ông A, ông L1 và bà L2 có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24-10-2022, trong quá trình tố tụng, nguyên đơn Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An do ông Võ Thành A đại diện theo ủy quyền trình bày:

Căn cứ Quyết định phê duyệt số 3243/QĐ- UBND ngày 08-10-2018 của Ủy ban nhân dân huyện T thì có 69 hộ dân bị thu hồi và bị ảnh hưởng bởi hành lang đường dây 500KV (Mỹ Tho-Đức Hòa). Trong đó, hộ ông Nguyễn Khắc L có thửa đất số 935 và 875, tờ bản đồ số 7, tọa lạc tại xã Tân Tây, huyện T, tỉnh Long An bị ảnh hưởng khi thực hiện công trình. Do đó, cùng ngày 08-10-2018 Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định số 3248/QĐ-UBND hỗ trợ cho ông Nguyễn Khắc L số tiền bồi thường 158.273.760 đồng.

Trong quá trình thực hiện công trình gặp nhiều khó khăn, vướng mắc nên kéo dài thời gian thực hiện. Mặt khác, vào đầu năm 2019, giá đất thị trường có sự biến động tăng mạnh nên hộ ông Nguyễn Khắc L không đồng ý nhận tiền bồi thường như sự thống nhất ban đầu và không bàn giao mặt bằng. Ông L cho rằng giá bồi thường và hỗ trợ không còn phù hợp với giá thị trường. Đến ngày 23-6-2020, Ủy ban nhân dân huyện T ban hành quyết định số 3169/QĐ-UBND hỗ trợ thêm cho ông Nguyễn Khắc L số tiền 78.994.200 đồng để tiếp tục thực hiện công trình. Tuy nhiên, sau khi hoàn tất việc chi trả thì Ủy ban nhân dân phát hiện ông Nguyễn Khắc L đã chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Võ Văn T1. Đến ngày 19-6-2020 thì ông T1 đã chuyển nhượng lại cho bà Lâm Lệ Ch. Do ông Nguyễn Khắc L không còn chủ sở hữu đối với quyền sử dụng thửa đất số 935 và 875 nên vào ngày 07-10-2020, Ủy ban nhân dân huyện T đã ban hành Quyết định số 5453/QĐ- UBND về việc thu hồi, hủy bỏ Quyết định 3169/QĐ- UBND ngày 23-6-2020 đối với việc hỗ trợ khác của ông Nguyễn Khắc L do ông L không phải là đối tượng được bồi thường. Do đó, Ủy ban nhân dân huyện T khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Khắc L và bà Võ Thị Ái L2 liên đới trả số tiền 78.994.200 đồng

mà ông L đã nhận theo Quyết định số 3169/QĐ- UBND ngày 23/6/2020 của Ủy ban nhân dân huyện T.

Bị đơn, ông Nguyễn Khắc L do ông Hồ Hoàng L1 đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ông L1 thừa nhận ông L đã nhận đủ số tiền bồi thường của công trình điện miền Nam là 78.994.200 đồng. Tuy nhiên, ông L không nhớ rõ thời gian nhận tiền khi nào. Ông L1 cho rằng việc ông L nhận số tiền trên là đúng quy định pháp luật, lý do việc ông L nhận tiền hỗ trợ bồi thường được thực hiện trước khi ông L chuyển nhượng thửa đất số 935 và 875, tờ bản đồ số 7 cho ông Võ Văn T1. Do đó, ông L1 đại diện ủy quyền của ông L không đồng ý yêu cầu khởi kiện của Ủy ban nhân dân huyện T.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Ái L2 trình bày: Bà L2 là vợ ông L, hộ gia đình của ông L chỉ có bà L2 và ông L. Bà L2 thống nhất với ý kiến trình bày của ông L do ông L1 đại diện ủy quyền trình bày. Bà L2 không đồng ý trả lại cho Ủy ban nhân dân huyện T số tiền 78.994.200 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ban Quản lý dự án – Đầu tư xây dựng huyện T do ông Võ Thành A đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ban Quản lý dự án – Đầu tư xây dựng huyện T là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện T. Ban Quản lý dự án – Đầu tư xây dựng huyện T đã thực hiện theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân huyện chỉ hỗ trợ 78.994.200 đồng cho ông L. Nay, Ủy ban nhân dân huyện T khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Khắc L và bà Võ Thị Ái L2 liên đới trả số tiền 78.994.200 đồng thì Ban Quản lý dự án – Đầu tư xây dựng không có yêu cầu gì.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 07/2023/DS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa quyết định:

Áp dụng các Điều 26, 35, 39 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 166, Điều 357 và Điều 288 của Bộ luật Dân sự; Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An đối với ông Nguyễn Khắc L và bà Võ Thị Ái L2.

Buộc ông Nguyễn Khắc L và bà Võ Thị Ái L2 có nghĩa vụ liên đới trả cho Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An số tiền 78.994.200đ (Bảy mươi tám triệu chín trăm chín mươi bốn nghìn hai trăm đồng) phát sinh từ tranh chấp đòi tài sản.

Ngoài ra bản án còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 10-3-2023, bị đơn ông Nguyễn Khắc L nộp đơn kháng cáo không đồng ý trả số tiền 78.994.200 đồng cho nguyên đơn, không đồng ý chịu án phí sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn không rút đơn kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Nguyên đơn Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An do ông Võ Thành A đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ông L đã nhận 78.994.200 đồng vào ngày 02-7-2020 nhưng vào ngày 28-3-2019 ông L đã chuyển nhượng hai thửa đất số 875 và 935 cho ông T1, sau đó ông T1 chuyển nhượng cho bà Ch và bà Ch đã đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Do ông L nhận tiền hỗ trợ là không đúng nên Ủy ban nhân dân huyện T yêu cầu ông L và bà L2 phải liên đới trả lại số tiền 78.994.200 đồng.

Bị đơn, ông Nguyễn Khắc L do ông Hồ Hoàng L1 đại diện theo ủy quyền trình bày:

Do thủ tục đền bù của Ủy ban nhân dân huyện T chậm trễ, giá đất lên nên đền bù cho ông L là đúng, đền bù cho bà Ch là sai, yêu cầu ông L trả lại tiền là không đúng. Ông L bán đất cho ông T1 giá rẻ, ông T1 đồng ý để ông L hưởng tiền đền bù. Chi phí bồi thường là của Ban quản lý dự án điện miền Nam, không phải của Ủy ban nhân dân huyện T.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long A phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm:

- Thẩm phán, Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng và các đương sự tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Đơn kháng cáo của ông L trong thời hạn luật quy định và hợp lệ, đủ điều kiện để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

- Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Ngày 08-10-2018, Ủy ban nhân dân huyện T có Quyết định 3248/QĐ-UBND bồi thường, hỗ trợ cho ông L 158.273.760 đồng; ngày 23-6-2020, có Quyết định số 3169/QĐ-UBND hỗ trợ khác cho ông L 78.994.200 đồng, ông L nhận tiền ngày 02-7-2020. Ông L đã chuyển nhượng hai thửa đất số 875 và 935 cho ông T1 vào ngày 28-3-2019; ngày 19-6-2020 ông T1 chuyển nhượng hai thửa đất trên cho bà Ch và bà Ch được hỗ trợ trong đó có hai thửa đất của ông L. Ngày 07-10-2020 Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định số 5453/QĐ- UBND về việc thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 3169/QĐ- UBND ngày 23/6/2020 về việc hỗ trợ khác cho ông Nguyễn Khắc L, ông L không có khiếu nại. Thời điểm nhận tiền ông L không còn là chủ sử dụng đất. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Khắc L được làm đúng theo quy định tại các điều 272, 273 và 276 Bộ luật Tố tụng Dân sự nên được xem xét theo

trình tự phúc thẩm. Ông L kháng cáo yêu cầu xét xử phúc thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy rằng,

[2] Tại Quyết định phê duyệt số 3243/QĐ- UBND ngày 08-10-2018 của Ủy ban nhân dân huyện T về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để giải phóng mặt bằng xây dựng công trình đường dây 500KV Mỹ Tho – Đức Hòa đoạn qua huyện T, địa điểm xã Tân Tây. Trong đó, hộ ông Nguyễn Khắc L có thửa đất số 935 và 875, tờ bản đồ số 7, tọa lạc tại xã Tân Tây, huyện T, tỉnh Long An bị ảnh hưởng khi thực hiện công trình.

[3] Cùng ngày 08-10-2018, Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định số 3248/QĐ- UBND hỗ trợ cho ông Nguyễn Khắc L số tiền bồi thường 158.273.760 đồng (ông L đã nhận tiền). Đến ngày 23-6-2020, Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định số 3169/QĐ - UBND hỗ trợ thêm cho ông Nguyễn Khắc L số tiền 78.994.200 đồng để tiếp tục thực hiện công trình. Ông L là người ký nhận số tiền 78.994.200 đồng tại biên bản chi trả tiền hỗ trợ cho hộ dân ngày 02-7-2020.

[4] Các thửa đất số 935 và 875, tờ bản đồ số 7, tọa lạc tại xã Tân Tây ông L đã chuyển nhượng cho ông Võ Văn T1 và ông T1 được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 28-3-2019. Đến ngày 08-6-2020 và ngày 19-6-2020 thì lần lượt thửa 935 và thửa 875 được ông T1 chuyển nhượng cho bà Lâm Lệ Ch. Ngày 13-10-2020 bà Lâm Lệ Ch đã được Ủy ban nhân dân huyện T hỗ trợ số tiền 153.397.920 đồng trong đó có thửa 935 và 875.

[5] Xét thấy, ngày 23-6-2020, Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định số 3169/QĐ- UBND hỗ trợ thêm cho ông Nguyễn Khắc L số tiền 78.994.200 đồng trong khi các thửa đất 935 và 875 đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Võ Văn T1, sau đó ông T1 chuyển quyền cho bà Lâm Lệ Ch nên việc hỗ trợ này không đúng đối tượng được thụ hưởng do bị ảnh hưởng đường dây 500kV Mỹ Tho - Đức Hòa. Theo quy định tại Điều 75 Luật Đất đai năm 2013 thì điều kiện được bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng khi hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

[6] Vì vậy, ngày 07-10-2020 Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định số 5453/QĐ- UBND về việc thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 3169/QĐ- UBND ngày 23/6/2020 về việc hỗ trợ khác cho ông Nguyễn Khắc L để thực hiện công trình đường dây 500KV Mỹ Tho – Đức Hòa, đoạn qua huyện T nên căn cứ để ông L được hưởng số tiền 78.994.200 đồng là có căn cứ. Quyết định này đang có hiệu lực pháp luật, ông L không có khiếu nại hoặc khởi kiện quyết định này.

[7] Tại Văn bản số 2943/UBND-KTTC ngày 22-5-2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An về việc đồng ý để Ủy ban nhân dân huyện T thực hiện hỗ trợ khác cho các hộ dân bị ảnh hưởng công trình đường dây 500KV Mỹ Tho – Đức Hòa, Ủy ban nhân dân huyện T chịu trách nhiệm về số liệu có liên quan đến việc hỗ trợ trên. Theo

chủ trương trên, Ủy ban nhân dân huyện T ban hành Quyết định số 3169/QĐ-UBND ngày 23-6-2020 hỗ trợ thêm cho ông Nguyễn Khắc L số tiền 78.994.200 đồng. Giao trách nhiệm Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện T phối hợp chủ đầu tư tổ chức chi trả tiền hỗ trợ cho ông L và Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện T đã trực tiếp chi trả tiền hỗ trợ cho ông L.

[8] Nay Ủy ban nhân dân huyện T đã thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 3169/QĐ-UBND ngày 23-6-2020 nêu trên nên Ủy ban nhân dân huyện T khởi kiện đòi ông L trả lại số tiền hỗ trợ là đúng quy định của pháp luật. Ông L cho rằng kinh phí chi trả từ nguồn vốn đầu tư của chủ đầu tư là Ban quản lý các công trình điện miền Nam nên Ủy ban nhân dân huyện T không có quyền khởi kiện là không có cơ sở.

[9] Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ủy ban nhân dân huyện T là có căn cứ. Ông Nguyễn Khắc L kháng cáo yêu cầu xét xử phúc thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không có cơ sở chấp nhận, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[10] Phát biểu của Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông L là có căn cứ.

[11] Về án phí dân sự phúc thẩm:

Do giữ nguyên bản án sơ thẩm nên ông L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

[12] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét, đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Khắc L;

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 07/2023/DS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa;

Áp dụng các Điều 26, 35, 39 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 166, Điều 357 và Điều 288 của Bộ luật Dân sự; Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An đối với ông Nguyễn Khắc L và bà Võ Thị Ái L2.

Buộc ông Nguyễn Khắc L và bà Võ Thị Ái L2 có nghĩa vụ liên đới trả cho Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An số tiền 78.994.200đ (Bảy mươi tám triệu chín trăm chín mươi bốn nghìn hai trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền

còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Khắc L và bà Võ Thị Ái L2 phải chịu số tiền 3.949.710đ (Ba triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn bảy trăm mười đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước. Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An không phải chịu án phí, hoàn trả Ủy ban nhân dân huyện T 1.970.000đ (Một triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0011197 ngày 08-11-2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thạnh Hóa.

Về án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Nguyễn Khắc L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai số 0008971 ngày 10-3-2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thạnh Hóa để thi hành án phí.

Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Tp Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Thạnh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thu

